

SỞ Y TẾ HÀ TĨNH
TRUNG TÂM Y TẾ
VŨ QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 263/TTYT-KD
V/v cung cấp báo giá hoá chất,
sinh phẩm, vật tư y tế

Vũ Quang, ngày 21 tháng 07 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm y tế Vũ Quang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm vật tư y tế, hoá chất sinh phẩm năm 2025-2026 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm y tế hVũ Quang

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Ds. Nguyễn Tiến Thực - Trưởng khoa Dược - VT - TTB – Trung tâm y tế huyện Vũ Quang

Số điện thoại: 0948332084

Địa chỉ email: khoaduocbvvg@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ:

Khoa Dược - VT - TTB – Trung tâm y tế Vũ Quang.

Địa chỉ: TDP 5, xã Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 22 tháng 07 năm 2025 đến trước 17h ngày 01 tháng 05 năm 2025

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 01 tháng 08 năm 2025

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục vật tư, hóa chất kèm tính năng, thông số kỹ thuật, số lượng, đơn vị tính: (Theo danh mục đính kèm).

2. Địa điểm cung cấp; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, bảo quản thiết bị y tế:

- Địa điểm cung cấp: Trung tâm y tế Vũ Quang;

- Yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, bảo quản: Hãng sản xuất, nhà cung cấp chịu trách nhiệm vận chuyển, bảo quản hàng hóa trên đường vận chuyển và cung cấp hàng hóa cho Trung tâm y tế Vũ Quang.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 3-5 ngày kể từ khi nhận được yêu cầu giao hàng của bên Trung tâm y tế Vũ Quang.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Trung tâm Y tế thanh toán cho hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam bằng chuyển khoản, sau 90 ngày, kể từ ngày công ty cung cấp đầy đủ các chứng từ hợp lệ đã được quy định.

5. Các thông tin khác: Không có./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Bộ phận truyền thông;
- Lưu: VT, KD./.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Toại

Tên công ty:
Địa chỉ:
Số điện thoại:
Mail:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm y tế Vũ Quang

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm y tế Vũ Quang, chúng tôi (ghi tên địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh) báo giá vật tư y tế, hoá chất, sinh phẩm như sau:

1. Báo giá hàng hóa:

STT	STT (trong yêu cầu báo giá)	Danh mục vật tư, hóa chất	Tên thương mại	Tính năng, thông số kỹ thuật	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đã bao gồm thuế VAT) (VND)	Ghi chú
1										
2										
3										
n										

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng ngày kể từ ngày 01/8/2025

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp;
- Giá trị của các vật tư, hóa chất nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá;
- Những thông tin trong báo giá là trung thực./.

....., ngày ... tháng năm 2025

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

PL1: Danh mục Vật tư Y tế yêu cầu chào giá

STT	Tên VTYT	Yêu cầu về Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng
1	Bản cực điện xung (KT 56 x 125mm)	Dùng cho máy điện xung Zimmer.Kích cỡ: 56x128mm. Xuất xứ G7	Cái	200
2	Bản cực điện xung (KT 56 x 56 mm)	Dùng cho máy điện xung Zimmer. Kích cỡ: 56x56mm . Xuất xứ G7	Cái	200
3	Bao huyết áp (Trẻ Em + Người lớn)	Bao đo huyết áp dùng cho người lớn/ trẻ em/ trẻ sơ sinh	Cái	200
4	Băng Bột Bó (10cm x 4,5m)	Dùng để cố định vết thương khi bị gãy xương hay sai khớp chân, tay. Thành phần có chứa: thạch cao $\geq 97\%$, gạc cotton. Có vỏ bọc chống ẩm. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn ISO. Kích thước: Rộng 10cm, dài $\geq 4,5m$.	Cuộn	200
5	Băng Bột Bó (7,5cm x 3,6m)	Dùng để cố định vết thương khi bị gãy xương hay sai khớp chân, tay. Thành phần có chứa: thạch cao $\geq 97\%$, gạc cotton. Có vỏ bọc chống ẩm. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn ISO. Kích thước: Rộng 7,5cm, dài $\geq 3,6m$.	Cuộn	200
6	Băng Cuộn (10cm x 5m)	Kích thước 10cm x 5m. Sản phẩm được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút rất cao, không có độc tố. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước ≤ 5 giây. Độ ngậm nước ≥ 5 gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước $<0.5\%$. Độ pH: trung tính. Độ trắng: $\geq 80\% \pm 10\%$. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. Đạt tiêu chuẩn Dược điển Việt Nam III. - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016;	Cuộn	200
7	Băng Cuộn (5cm x 5m)	Kích thước 5cm x 5m. Sản phẩm được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút rất cao, không có độc tố. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước ≤ 5 giây. Độ ngậm nước ≥ 5 gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước $<0.5\%$. Độ pH: trung tính. Độ trắng: $\geq 80\% \pm 10\%$. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. Đạt tiêu chuẩn Dược điển Việt Nam III. - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016;	Cuộn	200
8	Băng Dính y tế (5cm x 5m)	"- Thành phần: Vải lụa Taffeta trắng, 100 % sợi cellulose acetate từ các nước G7. - Keo hỗn hợp nóng chảy: Zinc oxide, Zinc dibutyl dithiocarbamate, SIS copolymer, Lanolin stellux AIPF, Titanium dioxide, Styrenic Block Copolymers, dầu khoáng trắng. Độ nhớt 8.100-12.700 cP - Kích thước 5cm x 5m - Tiêu chuẩn CE - EU; ISO13485"	Cuộn	1.200
9	Băng rốn chun	Gồm 3 khoản: Băng thun vòng 7x11cm, Gạc đắp rốn 5x7cmx12 lớp, Chỉ buộc rốn dài 60cm.	Bộ	3.000

10	Bóng bóp giúp thở 100% Silicon - Người lớn	- Gồm: Van, mặt nạ, túi chứa oxy, dây dẫn oxy và thân bóp bóng/Bóng ambu - Được làm từ chất liệu Silicone - Dây dẫn oxy lõi ngôi sao giúp giảm thiểu rủi ro ngắt khí khi dây dẫn bị gập - Túi chứa oxy cung cấp oxy nồng độ cao, lên đến 90% hoặc thậm chí là cao hơn - Gồm 3 loại: Trẻ sơ sinh, trẻ em và người lớn	Cái	5
11	Bóng bóp giúp thở 100% Silicon - Trẻ em	- Gồm: Van, mặt nạ, túi chứa oxy, dây dẫn oxy và thân bóp bóng/Bóng ambu - Được làm từ chất liệu Silicone - Dây dẫn oxy lõi ngôi sao giúp giảm thiểu rủi ro ngắt khí khi dây dẫn bị gập - Túi chứa oxy cung cấp oxy nồng độ cao, lên đến 90% hoặc thậm chí là cao hơn - Gồm 3 loại: Trẻ sơ sinh, trẻ em và người lớn	Cái	5
12	Bóng bóp giúp thở 100% Silicon - Trẻ sơ sinh	- Gồm: Van, mặt nạ, túi chứa oxy, dây dẫn oxy và thân bóp bóng/Bóng ambu - Được làm từ chất liệu Silicone - Dây dẫn oxy lõi ngôi sao giúp giảm thiểu rủi ro ngắt khí khi dây dẫn bị gập - Túi chứa oxy cung cấp oxy nồng độ cao, lên đến 90% hoặc thậm chí là cao hơn - Gồm 3 loại: Trẻ sơ sinh, trẻ em và người lớn	Cái	5
13	Bộ dây truyền dịch kim 2 cánh bướm	Van khoá điều chỉnh, kim chai sản xuất từ hạt nhựa ABS nguyên sinh. Van thoát khí có thiết kế màng lọc khí vô khuẩn. Buồng nhỏ giọt thể tích $\geq 14\text{ml}$, có màng lọc dịch $\leq 15\mu\text{m}$. Dây dẫn cấu tạo từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm dẻo, dai, độ đàn hồi cao, không gây gập khi bảo quản và sử dụng; Độ dài dây truyền $\geq 1700\text{mm}$. Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 3,5x3,5 cm để thoát hết dư lượng khí EO trong quá trình tiệt trùng. Dây truyền dịch kèm kim hai cánh bướm 22Gx3/4". Đầu nối Luer lock có cơ chế xoay giúp cho việc gắn kết với kim luôn chắc chắn và dễ thao tác khi sử dụng. Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE, TCVN 6591-4: 2008, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, ISO 14001:2015 EN ISO 13485. (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp)	Bộ	24.000
14	Bộ rửa dạ dày kín	Làm từ mũ cao su tự nhiên Size: 28mm (Lớn) & 22mm (Nhỏ) Được đóng gói riêng lẻ trong từng túi Quy cách: 50 cái /Thùng. Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	Bộ	100

15	Bông Gạc Đắp Vết Thương Vô Trùng (7cm x 10cm)	Kích thước 7cm x 10 cm. Sản phẩm được làm từ chất liệu vải không dệt, và 100% bông tự nhiên. Không có độc tố, không chứa chất gây dị ứng. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; 11135:2014 Chứng nhận FDA	Cái	2.000
16	Bông Gạc Đắp Vết Thương Vô Trùng (8cm x 20cm)	Kích thước 8cm x 20 cm. Sản phẩm được làm từ chất liệu vải không dệt, và 100% bông tự nhiên. Không có độc tố, không chứa chất gây dị ứng. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Đạt tiêu chuẩn ISO Chứng nhận FDA	Cái	2.000
17	Bông thấm nước y tế	Được làm từ 100% bông xơ tự nhiên, khả năng thấm hút cao và nhanh, không gây kích ứng da. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Kg	200
18	Bơm Tiêm Nhựa 10ml	- Xy lanh dung tích 10ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. - Có thang chia dung tích hút tối đa đến 12ml, vạch chia nhỏ nhất $\leq 0,2\text{ml}$ - Pít tông có khía bề gãy để hủy, không có ba vĩa. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ 23Gx1", 25Gx1". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 2,8x2,8 cm để thoát hết dư lượng khí EO trong quá trình tiệt trùng - Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, ISO 14001:2015, EN ISO 13485 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung	Cái	150.000
19	Bơm Tiêm Nhựa 1ml	- Xy lanh dung tích 1ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. - Gioăng có núm bơm hết hành trình giúp tiêm hết thuốc, đạt khoảng chết $\leq 0.03\text{ml}$, khí và dung dịch tiêm không lọt qua được gioăng. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim 26Gx1/2". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 2,8x2,8 cm để thoát hết dư lượng khí EO trong quá trình tiệt trùng - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, ISO 14001:2015, EN ISO 13485 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp)	Cái	6.000

20	Bơm Tiêm Nhựa 20ml	- Xylanh dung tích 20ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khía bề gãy để hủy, không có ba vĩa. - Đầu côn lệch tâm giúp cho việc đuổi khí dễ dàng, thuận tiện - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim cỡ 23Gx1". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 2,8x2,8 cm để thoát hết dư lượng khí EO trong quá trình tiệt trùng - Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135:	Cái	500
21	Bơm Tiêm Nhựa 20ml Dùng Cho Máy Bơm Tiêm Điện	Bơm tiêm nhựa liền kim 20 ml; Xylanh làm bằng nhựa nguyên sinh trong suốt, đốc xylanh có kết cấu đầu xoắn (Luer lock) để kết nối chắc chắn; gioăng mềm dẻo. Pít tông có khía bề gãy để hủy sau khi sử dụng. Bơm được sử dụng cho máy bơm tiêm điện. - Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, ISO 14001:2015, EN ISO 13485 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp)	Cái	20
22	Bơm Tiêm Nhựa 50ml	- Xylanh dung tích 50ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khía bề gãy để hủy, không có ba vĩa. - Đốc xylanh nhỏ, gắn chắc chắn với tất cả các cỡ kim, an toàn khi sử dụng. - Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 2,8x2,8 cm để thoát hết dư lượng khí EO trong quá trình tiệt trùng - Đầu côn lệch tâm giúp cho việc đuổi khí dễ dàng, thuận tiện - Bơm có vạch chia thể tích tối đa 60ml, vạch chia nhỏ nhất ≤ 1ml để tiện sử dụng cho trẻ em - Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, ISO 14001:2015, EN ISO 13485 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp)	Cái	400

23	Bơm Tiêm Nhựa 5ml	- Xy lanh dung tích 5ml, được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. - Có thang chia dung tích hút tối đa đến 6ml - Pít tông có khía bề gãy để hủy, không có ba vĩa. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ 23Gx1", 25Gx1". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 2,8x2,8 cm để thoát hết dư lượng khí EO trong quá trình tiệt trùng Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, ISO 14001:2015, EN ISO 13485 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp)	Cái	150.000
24	Bơm Tiêm Nhựa Cho Ăn 50ml	- Xy lanh được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. - Đốc xy lanh to lắp vừa dây cho ăn. - Bơm có vạch chia thể tích tối đa 60ml, vạch chia nhỏ nhất ≤ 1ml để tiện sử dụng cho trẻ em - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). - Đạt tiêu chuẩn FDA do cơ quan Quản lý Thực phẩm và Thuốc Hoa Kỳ (FDA) công bố Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn EN ISO 11135: 2014, ISO 14001:2015, EN ISO 13485 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp) - Xuất xứ: Việt Nam	Cái	200
25	Canuyl Mayo (Canuyl ngáng lưỡi - Airway) Các Số	- Thiết kế bán cứng, không độc hại, linh hoạt và không gây kích ứng - Cạnh nhẵn và mềm mại, hạn chế tổn thương miệng, tối đa sự thoải mái cho bệnh nhân - Chất liệu PE, không chứa cao su	Cái	200
26	Cồn 70 độ	Thành phần Etanol (Ethanol) 70% . Trong suốt, không màu. Có mùi Iodoform. Đạt tiêu chuẩn ISO 1345; chứng nhận GMP	Lít	800
27	Cồn 90 - 96 Độ	Thành phần Etanol (Ethanol) 90-96% . Trong suốt, không màu. Có mùi Iodoform. Đạt tiêu chuẩn ISO 1345; chứng nhận GMP	Lít	800
28	Chỉ nylon không tiêu số 2/0	Chỉ không tan tổng hợp Nylon/Polyamide số 2/0, dài 75 cm, kim tam giác 3/8c, dài 26 mm. Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. Đóng gói bằng giấy tiệt trùng 80gsm (100 micron) độ bền cao, ngăn khuẩn hiệu quả, mũi vuốt nhọn UltraGlyde. Chứng nhận ISO, CE (Châu Âu cấp)	Sợi	1.000
29	Chỉ nylon không tiêu số 3/0	Chỉ không tan tổng hợp Nylon/Polyamide số 3/0b, dài 75 cm, kim tam giác 3/8c, dài 26 mm. Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. Đóng gói bằng giấy tiệt trùng 80gsm (100 micron) độ bền cao, ngăn khuẩn hiệu quả, mũi vuốt nhọn UltraGlyde. Chứng nhận ISO, CE (Châu Âu cấp)	Sợi	1.000

30	Chỉ nylon không tiêu số 4/0	Chỉ không tan tổng hợp Nylon/Polyamide số 4/0, dài 75 cm, kim tam giác 3/8c, dài 18 mm. Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. Đóng gói bằng giấy tiệt trùng 80gsm (100 micron) độ bền cao, ngăn khuẩn hiệu quả, mũi vuốt nhọn UltraGlyde. Chứng nhận ISO, CE (Châu Âu cấp)	Sợi	800
31	Chỉ nylon không tiêu số 5/0	Chỉ không tan tổng hợp Nylon/Polyamide số 5/0, dài 75 cm, kim tam giác 3/8c, dài 16 mm. Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. Đóng gói bằng giấy tiệt trùng 80gsm (100 micron) độ bền cao, ngăn khuẩn hiệu quả, mũi vuốt nhọn UltraGlyde, Chứng nhận ISO, CE (Châu Âu cấp)	Sợi	300
32	Chỉ Perlon	Kích thước: 120m. Thành phần: Sợi tơ tằm	Cuộn	5
33	Chỉ polypropylen không tiêu số 3/0	Chỉ không tan tổng hợp Trustilene (Polypropylene) số 3/0, dài 90 cm, 2 kim tròn 1/2c, dài 26 mm (đóng gói khay nhựa Race Track giảm nhớ hình), Đóng gói bằng giấy tiệt trùng 80gsm (100 micron) độ bền cao, ngăn khuẩn hiệu quả, mũi vuốt nhọn UltraGlyde. Chứng nhận ISO, CE (Châu Âu cấp)	Sợi	200
34	Chỉ tiêu tổng hợp số 1	Chỉ Caresorb (Polyglactin 910) số 1, dài 90 cm, kim tròn 1/2c, dài 40 mm, . Chỉ tan tổng hợp đa sợi bền + Chỉ dài 90cm, thành phần Polyglactin 910, được phủ với hỗn hợp bao gồm Poly (Glycolide -co- Lactide 30:70) và Calcium Stearate với tỷ lệ tương đương.. Lực căng khi thắt nút cao. * Giữ vết khâu tốt nhất trong vòng 30 ngày. thời gian tan hoàn toàn(phân hủy bởi quá trình thủy phân) từ 56-70 ngày kể từ thời điểm khâu vết mổ. Tương đương Vicryl theo chứng nhận Chứng nhận ISO, CE (Châu Âu cấp) FDA. Kim thép 300 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. Đóng gói bằng giấy tiệt trùng 80gsm (100 micron) độ bền cao, ngăn khuẩn hiệu quả XtraCoat	Sợi	1.000
35	Chỉ tiêu tổng hợp số 2/0	Chỉ (Polyglactin 910) số 2/0, dài 75 cm, kim tròn 1/2c, dài 26 mm, Chỉ tan tổng hợp đa sợi bền + Chỉ dài 75cm, thành phần Polyglactin 910, được phủ với hỗn hợp bao gồm Poly(Glycolide -co - lactide 30:70) và Calcium Stearate với tỷ lệ tương đương.. Lực căng khi thắt nút cao. * Giữ vết khâu tốt nhất trong vòng 30 ngày. thời gian tan hoàn toàn(phân hủy bởi quá trình thủy phân) từ 56-70 ngày kể từ thời điểm khâu vết mổ .Tương đương Vicryl theo chứng nhận Chứng nhận ISO, CE (Châu Âu cấp) FDA. Kim thép 302 phủ silicon. Đóng gói bằng giấy tiệt trùng 80gsm (100 micron) độ bền cao, ngăn khuẩn hiệu quả XtraCoat	Sợi	1.000
36	Chỉ tiêu tổng hợp số 3/0	Chỉ Caresorb (Polyglactin 910) số 3/0, dài 75 cm, kim tròn 1/2c, dài 26 mm, Chỉ tan tổng hợp đa sợi bền + Chỉ dài 75cm, thành phần Polyglactin 910, được phủ với hỗn hợp bao gồm Poly (Glycolide -co- lactide 30:70) và Calcium Stearate với tỷ lệ tương đương.. Lực căng khi thắt nút cao. * Giữ vết khâu tốt nhất trong vòng 30 ngày. thời gian tan hoàn toàn(phân hủy bởi quá trình thủy phân) từ 56-70 ngày kể từ thời điểm khâu vết mổ. Tương đương Vicryl theo chứng nhận Chứng nhận ISO, CE (Châu Âu cấp) FDA. Kim thép 300 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde	Sợi	500

37	Chỉ tiêu tổng hợp số 4/0	Chỉ Caresorb (Polyglactin 910) số 4/0, dài 75 cm, kim tròn 1/2c, dài 20 mm, Chỉ tan tổng hợp đa sợi bền + Chỉ dài 75cm, thành phần Polyglactin 910, được phủ với hỗn hợp bao gồm Poly (Glycolide -co - lactide 30:70) và Calcium Stearate với tỷ lệ tương đương.. Lực căng khi thắt nút cao. * Giữ vết khâu tốt nhất trong vòng 30 ngày. thời gian tan hoàn toàn(phân hủy bởi quá trình thủy phân) từ 56-70 ngày kể từ thời điểm khâu vết mổ .Tương đương Vicryl theo chứng nhận Chứng nhận ISO, CE (Châu Âu cấp) FDA. Kim thép 300 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. Đóng gói bằng giấy tiệt trùng 80gsm (100 micron) độ bền cao, ngăn khuẩn hiệu quảXtraCoat	Sợi	200
38	Chỉ tiêu tổng hợp số 5/0	Chỉ tan tổng hợp đa sợi polyglactin 910, phủ Poly(glycolide-co-L-lactide) (30/70) và Calcium Stearate, số 5/0, dài 75 cm, (duy trì sức căng > 65% sau 14 ngày, tan hoàn toàn 56-70 ngày), kim tròn 1/2c, dài 17 mm. Kim thép 300 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. (Chứng nhận ISO, CE (Châu Âu cấp) FDA tương đương Vicryl, không độc tính, không gây kích ứng). Đóng gói bằng giấy tiệt trùng 80gsm (100 micron) độ bền cao, ngăn khuẩn hiệu quảXtraCoat	Sợi	200
39	Chỉ tiêu tổng hợp số 6/0	Chỉ tan tổng hợp đa sợi polyglactin 910, phủ Poly(glycolide-co-L-lactide) (30/70) và Calcium Stearate, số 6/0, dài 75 cm, (duy trì sức căng > 65% sau 14 ngày, tan hoàn toàn 56-70 ngày), kim tròn 1/2c, dài 13 mm. Kim thép 300 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. (Chứng nhận FDA tương đương Vicryl, không độc tính, không gây kích ứng). Đóng gói bằng giấy tiệt trùng 80gsm (100 micron) độ bền cao, ngăn khuẩn hiệu quảXtraCoat	Sợi	200
40	Chỉ tiêu tự nhiên số 1	Chỉ tan chậm tự nhiên chromic catgut số 1, dài 75 cm, kim tròn 1/2c, dài 40 mm. Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. Chỉ làm từ collagen tinh khiết, sợi chắc, mềm dễ uốn. Đóng gói bằng giấy tiệt trùng 80gsm (100 micron) độ bền cao, ngăn khuẩn hiệu quảXtraCoat. Chứng nhận ISO, CE (Châu Âu cấp)	Sợi	1.000
41	Chỉ tiêu tự nhiên số 2/0	Chỉ tan chậm tự nhiên chromic catgut số 2/0, dài 75 cm, kim tròn 1/2c, dài 26 mm. Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. Chỉ làm từ collagen tinh khiết, sợi chắc, mềm dễ uốn. Đóng gói bằng giấy tiệt trùng 80gsm (100 micron) độ bền cao, ngăn khuẩn hiệu quảXtraCoat. Chứng nhận ISO, CE (Châu Âu cấp)	Sợi	1.000
42	Chỉ tiêu tự nhiên số 3/0	Chỉ tan chậm tự nhiên chromic catgut số 3/0, dài 75 cm, kim tròn 1/2c, dài 26 mm. Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. Chỉ làm từ collagen tinh khiết, sợi chắc, mềm dễ uốn. Đóng gói bằng giấy tiệt trùng 80gsm (100 micron) độ bền cao, ngăn khuẩn hiệu quảXtraCoat. Chứng nhận ISO, CE (Châu Âu cấp)	Sợi	500

43	Dây chuyển máu	Van khoá điều chỉnh, kim chai sản xuất từ hạt nhựa ABS nguyên sinh; Van thoát khí có thiết kế màng lọc khí vô khuẩn; Buồng nhỏ giọt có màng lọc dịch. Dây dẫn cấu tạo từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm dẻo, dai, độ đàn hồi cao, không gãy gập khi bảo quản và sử dụng; Đầu nối Luer lock có cơ chế xoay giúp cho việc gắn kết với kim luôn chắc chắn và dễ thao tác khi sử dụng. Dây dài $\geq 1800\text{mm}$ làm từ chất liệu PVC y tế, không gây sốt, không độc hại, tiệt trùng bằng khí EO. Kim cỡ 18Gx1 1/2'. Màng lọc ở bầu có kích thước lỗ lọc $200\mu\text{m}$, tốc độ dòng chảy 20 giọt/ml Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn ISO 13485, ISO 14001: 2015 - Xuất xứ: Việt Nam	Cái	50
44	Dây Garo các cỡ	Chất liệu 100% cotton, đàn hồi theo chiều dọc (90%), kích thước 15,2 x 450cm	Cái	100
45	Dây nối bơm tiêm điện	- Đóng gói kín từng chiếc, vô trùng, có đánh dấu vị trí mở, dễ mở, có hạn sử dụng ghi trên bao bì. - Mềm dẻo, trong suốt, chống xoắn. - Đường kính trong $\leq 0,9\text{ mm}$ - Đường kính ngoài $\leq 1,9\text{mm}$ - Chiều dài dây có đủ các cỡ 30,75,140,150cm - Tốc độ $\geq 0,9\text{ml/phút}$; áp lực $\geq 2\text{ bar}$ - Đầu nối Luer Lock, chịu áp lực cao, chống rò rỉ; có khóa áp lực dương chống trào ngược dịch (có khóa bấm chặn dòng) - Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp) - Xuất xứ: Việt Nam	Cái	200
46	Dây thở oxy 2 nhánh	Dây dẫn chiều dài $> 2\text{m}$ được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, không chứa DEHP. - Sử dụng cho người lớn. - Đầu thở mềm, có 2 ống thẳng đưa vào mũi màu trắng trong, không có chất tạo màu - Dây dẫn có chiều dài $\geq 2.3\text{ m}$, lòng ống có khía chống gập. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). - Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485, EN ISO 11135:2014 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp) - Xuất xứ: Việt Nam.	Cái	2.000

47	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao dụng cụ y tế	Ortho-Phthalaldehyde 0,55% (w/w), hệ đệm pH =7-9. Hiệu quả sau thời gian ngâm tối thiểu 5 phút. Hiệu quả vi sinh (phase 2, step 2) Vi khuẩn : EN 14561 Nấm, mốc : EN 14562 Mycobacterium (Trực khuẩn lao): EN 14563 Virus: EN 17111 Test thử đi kèm tương thích với sản phẩm.	Can	100
48	Dung dịch Sát khuẩn tay nhẹ	Hoạt chất: Ethanol 50% (w/w), Isopropanol 28% (w/w), Chlorhexidine digluconate 0,5% (w/w). Hệ dưỡng ẩm: Glycerine, Caprylic triglyceride, Isopropyl myristate, Olive Oil PEG-7 Esters... Chất tạo màu, hương liệu. Hàm lượng Methanol: ≤ 2000 (mg/l) Đạt tiêu chuẩn EN 1500, EN 12791	Chai	500
49	Đầu côn vàng	Tiêu chuẩn cơ sở. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Gói	20
50	Đầu côn xanh	Tiêu chuẩn cơ sở. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Gói	20
51	Đè lưỡi gỗ	Gỗ tự nhiên, thớ mịn, đồng nhất, không lõi, không cong vênh. Kích thước khoảng: 150mm x 20mm x 2mm. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O).	Cái	30.000
52	Gạc Cầu Săn Khoa Vô Trùng	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút rất cao. Mật độ 23-16 sợi/inch. Tri số sợi CD 32/1. Trọng lượng 23-29 g/m. Tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ ngấm nước >=5gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước <0.5%. Độ pH: trung tính. Độ trắng: >=80% +/- 10%. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. Đạt tiêu chuẩn Dược điển Việt Nam III. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas.- Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016;	Cái	1.000
53	Gạc Củ Ấu Săn Khoa Vô Trùng	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút rất cao. Mật độ 23-16 sợi/inch. Tri số sợi CD 32/1. Trọng lượng 23-29 g/m. Tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Đạt tiêu chuẩn Dược điển Việt Nam III. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas.- Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận FDA ,CE	Cái	1.000
54	Gạc DL TMH (1,5cm x 100cm x 4 Lốp)	Kích thước: 1,5cmx100cmx4 Lốp. Chất liệu: vải không dệt. Đã tiệt trùng. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; 11135:2014 Chứng nhận FDA	Cái	2.000
55	Gạc hút	Chất liệu từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao. Không chứa chất gây dị ứng, . Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; 11135:2014 Chứng nhận FDA	Mét	1.000

56	Gạc Phẫu Thuật Ổ Bụng (40cm x 50 cm x 4 lớp)	Kích cỡ 40cm x 50 cm x 4 lớp. Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút rất cao. Không chứa chất gây dị ứng. Đã tiệt trùng. .- Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016; 11135:2014 Chứng nhận FDA	Miếng	3.000
57	Găng Tay Dài (Khám Sản)	Sản xuất từ cao su thiên nhiên, có phủ bột chống dính, không gây kích ứng da. Tiệt trùng bằng khí EO, đóng gói mỗi túi/ đôi. Có cỡ 7.0-7.5. Chiều dài: 450mm, chiều rộng lòng bàn tay size 7: 89±5mm, 7.5: 95 ± 5 mm; cường lực khi đứt trước lão hoá min 12.5N, sau lão hoá min 9.5N. Độ giãn đứt trước lão hoá min 700%, sau lão hoá min 550%. lượng bột max 80mg /đôi. Lượng protein max 200g/dm2. TCVN 6344 (ISO 10282:2014). ISO 9001:2015; ISO 13485:2016.	Đôi	200
58	Găng Tay PT Tiệt Trùng các số	Sản xuất từ cao su thiên nhiên. Dày trung bình 0,15÷0,20mm, Chiều dài min 275mm, Chiều rộng lòng bàn tay: Size 61/2: 83±5mm, Size 7: 89±5mm, Size 71/2: 95±5mm. Cường lực khi đứt trước lão hóa: min 12,5N, sau lão hóa: min 9,5N. Độ giãn đứt trước lão hóa: min 700%, sau lão hóa: min 550%. Lượng bột: max 80mg/đôi. Lượng protein: max 200µg/dm2, mức độ nhiễm tĩnh điện dưới 100V. Tiệt trùng bằng khí EO. TCVN 6344 (ISO 10282:2014). ISO 9001:2015; ISO 13485:2016.	Đôi	30.000
59	Găng Tay Thường	Sản xuất từ cao su thiên nhiên, có phủ bột chống dính, không gây kích ứng da, có cỡ S và M. Thuận cho cả tay trái và tay phải, chiều dài min 220mm. Độ dày tối thiểu 1 lớp áp dụng cho các cỡ: 0,08mm. Lực kéo đứt tối thiểu trước già hóa: ≥7,0 N, sau già hóa: ≥ 6,0 N. Độ giãn dài tối thiểu khi đứt trước già hóa: 650%, sau già hóa: 500%. Lượng bột : ≤ 10mg/dm2. Hàm lượng Protein dưới 200 µg/dm2. TCVN 6343-1:2007 (ISO 11193-1:2002). ASTM D3578-05; EN 455. ISO 9001:2015; ISO 13485:2017.	Đôi	100.000
60	Giấy điện tim	Dùng cho máy điện tim 3 cần, kích thước: rộng 63mm x 30m, sọc lưới cam, đỏ.	Cuộn	200
61	Giấy điện tim	Dùng cho máy điện tim 3 cần, kích thước: rộng 80mm x 30m, sọc lưới cam, đỏ.	Cuộn	200
62	Giấy điện tim	10 cuộn / lốc; sử dụng cho máy điện tim 3 kênh	Cuộn	200
63	Huyết áp đồng hồ	Cấu hình của huyết áp 500V: - 01 đồng hồ đo áp lực - Hệ thống bơm khí : 01 bóng bơm khí; 02 ống dẫn khí; 01 van xả khí - 01 dải băng cuộn tay bằng cotton dành cho người lớn - 01 bao hơi cao su - 01 túi đựng giả da, Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	Bộ	100
64	Kẹp rốn	Sản xuất từ chất liệu nhựa PP nguyên sinh - Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O), không độc hại, không gây kích ứng.	Cái	2.000
65	Kim Bướm Các Số	Bộ kim 2 cánh bướm, các cỡ 22Gx3/4", 23Gx3/4", 25Gx3/4". Dây dẫn bằng chất liệu nhựa nguyên sinh PVC, dài ≥30cm, đường kính trong 1.5mm, đường kính ngoài 2.5mm, không DEHP. Kim bằng vật liệu thép không gỉ, đầu kim sắc nhọn, vát 3 cạnh, không có gờ, có nắp chụp. Có đầu kết nối Luer lock. Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 2,8x2,8 cm để thoát hết dư lượng khí EO trong quá trình tiệt trùng. Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, ISO 14001:2015, EN ISO 13485 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp) - Xuất xứ: Việt Nam	Cái	10.000

66	Kim cấy chỉ	Kim cấy chỉ dùng 1 lần. Kim số 8: (Ø0.8x57mm). Dùng chỉ catgut 3.0.	Cái	500
67	Kim khâu cứu các số	Kim khâu cứu vô trùng loại dùng 1 lần. Kim đốc thép y tế không gỉ, dẫn điện tốt. Đường kính: 0.16-0.45(mm), Chiều dài: L: 13-75(mm) Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Chiếc	120.000
68	Kim chích máu	Được sản xuất từ thép Carbon, đầu mũi kim được vát nhọn. Tiệt trùng từng cây.	Cái	6.000
69	Kim chọc dò tủy sống các số	• Kim chọc dò tủy sống, thích hợp cho gây tê tủy sống • Dễ chọc với đầu kim vát Quincke point. • Kim có tốc độ dòng chảy mượt cho phép chất lỏng trong cột sống chảy nhanh hơn • Tốc độ dòng chảy cao để phát hiện dịch não tủy chảy ra. • Chuôi kim trong suốt, có phản quang, có dấu hiệu nhận biết mặt vát hướng lên hoặc hướng xuống • Tiệt trùng bằng khí EO TCCL: ISO 13485, CE	Cây	1.000
70	Kim gây tê đám rối thần kinh	Kim gây tê đám rối thần kinh - Vật liệu thân kim: thép không gỉ - Vật liệu dây kết nối: ABS, kết nối mạ thiếc - Lớp phủ polymer Parylene cực mỏng, bề mặt trơn mịn - Điểm đánh dấu độ sâu trên kim cách nhau 10mm - Đầu kim phản âm: với 2 góc nghiêng trên đầu kim hỗ trợ hiển thị đầu kim rõ dưới siêu âm - Có dây bơm thuốc, dây kết nối máy kích thích thần kinh. Chuôi kim (Hub) tiêu chuẩn ISO 80369-7 Luer - Kích cỡ 21G x 100mm - Đóng gói tiệt khuẩn EO. Sử dụng 1 lần. Không chứa latex, không chứa PHT	Cái	50
71	Kim khâu cơ các loại	TCCS	Cái	500
72	Kim Khâu Da Các Loại	• Được sản xuất bằng thép Cacbon hoặc tương đương với công nghệ sản xuất hiện đại cho đầu kim nhẵn, sắc nhọn. • Công dụng: dùng để khâu vết thương.	Cái	1.000
73	Kim Lấy Thuốc	Kim các số 18Gx1 1/2", 20Gx1 1/2", 23Gx1", Vi định kim có chỉ thị màu phân biệt các cỡ kim. Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, ISO 14001:2015 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp) - Xuất xứ: Việt Nam	Cái	40.000

74	Kim lườn tĩnh mạch các loại, các cỡ	Kim lườn tĩnh mạch chất liệu FEP. Kim có cánh có cửa tiêm thuốc. Cơ chế an toàn thụ động bằng 2 lớp. Lớp trong dạng 2 cánh tay bắt chéo đan vào nhau che đầu kim. Lớp ngoài bằng hộp nhựa vuông trong suốt không thể tháo rời bọc toàn bộ lớp bên trong tránh máu từ đầu kim giây ra ngoài,. Có 3 vạch cản quang ở trong lòng catheter . Đầu kim có 3 mặt vát, không chứa DEHP, PVC, sản phẩm đạt tiêu chuẩn Châu Âu (CE). Xuất xứ sản phẩm G7 . Có khả năng lưu kim được đến 96h. Được tiệt trùng bằng công nghệ EO. Thân catheter không chứa kim loại, sử dụng được trong phòng MRI. Không sử dụng keo gắn kết thân catheter vào đốc nhựa. Đạt tiêu chuẩn UNI EN ISO 14001:2015 (ISO 14001:2015). Có bầu tắm lọc xộp ở chuôi kim cho phép khí đi qua và không cho chất lỏng đi qua. Bầu tắm lọc có thể tháo rời để lấy mẫu máu khi cần.	Cái	15.000
75	Kim nha khoa	Kim được làm từ kim loại không gỉ, độ sắc và mỏng được đựng trong túi vô khuẩn.	Hộp	5.000
76	Khí Ôxy y tế (10l)	Hàm lượng Oxy $\geq 99,5\%$. Bình 10 lít ($\pm 5\%$)	Bình	100
77	Khí Ôxy y tế (40l)	Hàm lượng Oxy $\geq 99,5\%$. Áp lực bình ≥ 140 Bar Bình 40 lít ($\pm 5\%$)	Bình	200
78	Lam kính đầu mờ	Độ dày: 1.0 - 1.2mm. Kích thước: 25.4 x 76.2mm (1" x 3") Chất liệu: kính.	Hộp	20
79	Lưỡi dao mổ các số	Lưỡi dao mổ được làm bằng thép carbon không gỉ, bao gồm các số : 10,11,12,15,20,21,22,23	Cái/túi	2.000
80	Mask thanh quản	Đường thở trên thanh môn không chứa latex và PVC. Bao gồm các số: Số 1: Dùng cho trẻ sơ sinh 2-5kg Số 1,5: Dùng cho trẻ sơ sinh 5-12kg Số 2: Dùng cho nhi khoa nhỏ: 10-25kg Số 2,5: Dùng cho nhi khoa lớn: 25-35 kg Số 3: Dùng cho người lớn nhỏ: 30-60kg Số 4: Dùng cho người lớn 50-90kg Số 5: Dùng cho 90kg □	Cái	50

81	Mặt nạ thở khí dung các cỡ	Mặt nạ được sản xuất từ nhựa PVC. có bộ khí dung, màu trắng trong, không có chất tạo màu. Có bộ khí dung. - Dây dẫn có chiều dài $\geq 2.1\text{m}$, lòng ống có khóa chống gấp được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, màu trắng trong. Dây dẫn có khóa đảm bảo khí oxy luôn được tuần hoàn. - Có thanh nhôm mềm dẻo đảm bảo giữ kín khít mặt nạ và mũi bệnh nhân. - Có dây cố định bộ mặt nạ và đầu bệnh nhân. - Các cỡ: S, M, L, XL. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O) - Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485, EN ISO 11135:2014 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp) - Xuất xứ: Việt Nam.	Bộ	2.000
82	Mặt nạ thở oxy các cỡ	Mặt nạ được sản xuất từ nhựa PVC nguyên sinh không chứa độc tố, màu trắng trong, không có chất tạo màu. - Dây dẫn có chiều dài $\geq 2100\text{mm}$, lòng ống có khóa chống gấp được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, màu trắng trong. Dây dẫn có khóa đảm bảo khí oxy luôn được tuần hoàn. - Thanh nhôm mềm dẻo đảm bảo giữ kín khít mặt nạ và mũi bệnh nhân. - Dây chun cố định bộ mặt nạ và đầu bệnh nhân có độ đàn hồi cao. - Các cỡ: M, L, XL. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O) - Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485.	Bộ	1.000
83	Mũ phẫu thuật vô trùng	Chất liệu: vải không dệt không thấm. Vô trùng. - Khả năng hút nước: không hút nước. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; 11135:2014 Chứng nhận FDA	Cái	5.000
84	Mút xốp dùng cho máy điện xung giác hút	Mút điện cực điện xung hình tròn	Cái	200
85	Nhang ngải cứu	Nhang loại trung, hương liệu thảo dược.	Cái	2.000
86	Oxy già 3%	Thành phần: 3% w/w Hydrogen Peroxide. Dùng để: Rửa vết thương; Sát trùng ngoài da; Súc miệng trong trường hợp viêm răng, lợi; Rửa ống tai khi có dị vật, mủ; Dùng để diệt khuẩn dụng cụ y tế, bề mặt trong y tế...	Chai	4.000

87	Ống hút nhót có nắp các số	Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh. - Độ dài >500 mm. - Các số 5-6-8-10-12-14-16-18. - Khoá van chia nhiều màu để phân biệt giữa các số, có 2 loại có nắp và không nắp. Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 2,8x2,8 cm để thoát hết dư lượng khí EO trong quá trình tiệt trùng. - Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485 Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485, EN ISO 11135:2014 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp) - Xuất xứ: Việt Nam.	Cái	2.000
88	Ống Nội Khí Quản Có Cóp (Có Bóng) Các Số	- Được làm từ chất liệu PVC cao cấp trong Y tế không độc hại, mềm và trong suốt, hạn chế nguy cơ chấn thương. - Không DEHP; có bóng áp suất tiêu chuẩn/thấp (phù hợp với phẫu thuật đặt nội khí quản ngắn) hoặc cao hơn. - Đường cản quang chạy dọc theo thân ống. - Khử trùng: Khí EO. - Sản phẩm đảm bảo quy chuẩn chất lượng : EN ISO 13485:2016 ; FSC ; CE	Cái	1.200
89	Ống ngậm thổi bằng giấy	ống ngậm thổi bằng giấy, Kích thước 28-30 mm	Cái	1.000
90	Ống nghe y tế	Cấu hình của Ống nghe: - 01 bộ phận mặt nghe được thiết kế hình tròn : gồm chuông và màng nghe, được thiết kế hai mặt - 01 Ống nghe hai tai - 01 Dây chữ Y làm bằng nhựa PVC Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	Cái	100
91	Ống nghiệm EDTA	Chất liệu: Ống được làm bằng nhựa y tế PP , kích thước ống 12x75mm, Nắp bằng nhựa LDPE màu xanh dương. Hóa chất bên trong là Dipotassium Ethylenediaminetetra Acid (EDTA K2) với nồng độ tiêu chuẩn để giữ các tế bào trong máu nhất là tiểu cầu luôn ở trạng thái tách rời tối đa từ 6 - 8 giờ. Dùng trong xét nghiệm huyết học (công thức máu và xét nghiệm HbA1c..).Hóa chất bên trong dùng kháng đông cho 2ml máu với vạch lấy mẫu 2ml riêng biệt trên nhãn ống. Ống nghiệm không bị nứt vỡ, rò rỉ khi ly tâm với tốc độ 6000 vòng/phút (có PKN của đơn vị thứ 3) Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485, CE - Xuất xứ: Việt Nam	Cái	80.000

92	Ống nghiệm Heparin	Chất liệu: Ống được làm bằng nhựa y tế PP, kích thước ống 12x75mm, Nắp bằng nhựa LDPE màu đen. Hóa chất bên trong là chất kháng đông Heparine Lithium. Dùng để tách huyết tương làm xét nghiệm điện giải đồ (Na⁺, K⁺, Cl⁺...trừ Li⁺), khí máu. Ngoài ra còn sử dụng cho các xét nghiệm sinh hóa đặc biệt là NH₃ và định lượng Alcool trong máu. Hóa chất bên trong dùng kháng đông cho 2ml máu với vạch lấy mẫu 2ml riêng biệt trên nhãn ống. Ống nghiệm không bị nứt vỡ, rò rỉ khi ly tâm với tốc độ 6000 vòng/phút (có PKN của đơn vị thứ 3) Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485, CE - Xuất xứ: Việt Nam	Cái	60.000
93	Ống nghiệm nhựa PP 16x100mm, nút trắng	Ống nghiệm nhựa PP 16x100mm, nút trắng	Ống	300
94	Ống thông hậu môn	Ống thông hậu môn các số 22,24,26,28. Dây dẫn dài 400mm được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm dẻo. Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp)	Cái	300
95	Phim khô laser (25cm x 30cm)	Phim khô Laser cỡ 25x30 cm hộp 150 tờ, sử dụng công nghệ Eco Dry thân thiện môi trường, phim gồm 4 lớp: lớp bảo vệ, lớp nhạy sáng, lớp phim, lớp bảo vệ. Mật độ tối đa ≥ 3.3 . Xuất xứ: Mỹ, Nhật,	Tờ	3.000
96	Phim Xquang KTS	Phim khô laser kích cỡ 25x30 cm (10x12 inch), có độ phân giải cao, hình ảnh quang nhiệt - Phim được cấu tạo 4 lớp bao gồm: 2 lớp bảo vệ; 1 lớp nhũ tương nhạy sáng và 1 lớp nền polyester - Hỗ trợ lớp nền 7-mil polyester - Phim có thành phần cấu tạo hóa học bao gồm: 90-95% Polyethylene terephthalate; 1-5% Polyvinyl butyral-polyvinyl alcohol-polyvinyl acetate terpolymer; 1-5% Axit docosanoic, muối bạc(1+) và < 3% Cellulose acetate butyrate - Phim có thể lưu lại trên đèn đọc phim > 24 giờ, ở điều kiện nhiệt độ 16–27 °C hoặc 60–80 °F và điều kiện độ ẩm 30–50 % RH - Mật độ hình ảnh Dmax: 3.3 - Phim có mật độ điểm ảnh tối đa 650 ppi - Tương thích với hệ thống máy in phim laser Trimax - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485, FDA - Chứng nhận lưu hành tự do: Mỹ; Pháp	Tờ	16.000

97	Phim Xquang KTS	- Phim khô laser kích cỡ 20x25 cm (8x10 inch), có độ phân giải cao, hình ảnh quang nhiệt - Phim được cấu tạo 4 lớp bao gồm: 2 lớp bảo vệ; 1 lớp nhũ tương nhạy sáng và 1 lớp nền polyester - Hỗ trợ lớp nền 7-mil polyester - Phim có thành phần cấu tạo hóa học bao gồm: 90-95% Polyethylene terephthalate; 1-5% Polyvinyl butyral-polyvinyl alcohol-polyvinyl acetate terpolymer; 1-5% Axit docosanoic, muối bạc(1+) và < 3% Cellulose acetate butyrate - Phim có thể lưu lại trên đèn đọc phim > 24 giờ, ở điều kiện nhiệt độ 16–27 °C hoặc 60–80 °F và điều kiện độ ẩm 30–50 % RH - Mật độ hình ảnh Dmax: 3.3 - Phim có mật độ điểm ảnh tối đa 650 ppi - Tương thích với hệ thống máy in phim laser Trimax - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485, FDA - Chứng nhận lưu hành tự do: Mỹ; Pháp	Tờ	4.000
98	Quả bóp huyết áp (Trẻ Em + Người lớn)	Chất liệu nhựa cao su, màu đen, có van	Cái	200
99	Sonde dạ dày	Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh - Có vạch đánh dấu, có mắt phụ, đầu ống được mài nhẵn. - Các cỡ 5,6,8,10,12,14,16,18 . - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O) - Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp) - Xuất xứ: Việt Nam.	Cái	500
100	Sonde Foley 2 nhánh các số	Không chứa DEHP gây ung thư. - Sản xuất từ 100% cao su tự nhiên ,Phủ Silicon - Có bóng dung tích 5cc-30cc, bóng căng đều. - Lỗ thông tiểu tiểu lớn và trơn - Tráng silicon trong lòng ống - Tiệt trùng bằng phóng xạ Gamma hoặc khí ETO. - Tiêu chuẩn ISO13485	Cái	1.000

101	Sonde Foley 3 nhánh các số	Được làm từ cao su tự nhiên, Phủ Silicone - Van nhựa hoặc van cao su đều có sẵn - Được sử dụng cho thông tiểu lâm sàng, tiêm và dẫn lưu. - Dài: 400mm - Kích cỡ: Fr16-Fr26 - Dung tích bóng: 30cc - Tiệt trùng	Cái	200
102	Sonde Nelaton	Sonde nelaton thông tiểu 1 nhánh, được làm bằng chất liệu cao su đỏ. Các cỡ từ 8-16G. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE	Cái	1.000
103	Tay dao cắt đốt	Tay dao 3 châu 2 nút bấm, dây dài 3m, kèm đầu dao. Thiết kế dạng thân lục giác chống trượt, tránh đầu điện cực bị quay khi sử dụng. Nút bấm mềm dễ dàng kích hoạt.	Cái	20
104	Tăm bông cán gỗ vô trùng	Chất liệu: Ống nhựa PP, nắp nhựa HDPE, đầu bông, que gỗ Kích thước: 12*150mm Màu sắc: Ống trong suốt, nắp màu đỏ hoặc xanh (tùy chọn)	Cái	400
105	Túi Camera	Nylon PE màu trắng - ISO 13485:2016; ISO 9001:2015;	Cái	500
106	Túi máu đơn 250ml	• Túi máu dùng để thu thập máu với thể tích 250ml, có chứa 35ml chất chống đông CPDA-1, bảo quản máu toàn phần trong 35 ngày • Kim lấy máu kích thước 16G được tiệt trùng, • 1 dây lấy máu toàn phần dài 1100 ±50mm, trên dây có 14 đoạn mã. • Thiết kế túi máu bo tròn. TCCL: ISO, CE, FSC Châu Âu	Túi	50
107	Túi nước tiểu có khóa, có dây treo	- Sản xuất từ nhựa y tế PVC, không độc hại. - Kích cỡ 2000ml, độ dày 1.2mm, phân vạch rõ ràng. Có vạch dung tích mỗi 100ml. Đảm bảo kín không rò rỉ. Có bảng chia vạch nghiêng cho phép theo dõi lượng nước tiểu cực ít (25ml) trong những trường hợp bệnh nhân thiểu niệu. - Van xả thoát đáy chữ T, chống trào ngược, ống đầu vào 90cm. Có quai treo bằng nhựa PVC. - Thân túi có bảng ghi thông tin cơ bản về bệnh nhân: Họ tên, số giường, số phòng. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O) - Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp) - Đạt tiêu chuẩn FDA do cơ quan Quản lý Thực phẩm và Thuốc Hoa Kỳ (FDA) công bố - Xuất xứ: Việt Nam	Cái	1.000
	Tổng: 107 mặt hàng			

PL2: Danh mục Hóa chất, sinh phẩm yêu cầu chào giá

STT	Tên HC-SP	Yêu cầu về Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng
1	Cloramin B	Chất khử trùng diệt khuẩn là chất hoá học có tác dụng diệt khuẩn trong nước, với đặc tính đa năng và hạn sử dụng lâu dài không bị giảm hiệu quả, tạo nguồn nước sạch không mầm bệnh để ta có thể sử dụng được an toàn. Quy trình của nó dựa vào phản ứng của Clo với H ₂ O. Đóng gói: 25kg/thùng	Kg	500
2	Dầu Parafin	Dầu màu trắng không mùi, tron	Lít	50
3	Gel điện tim	Gel điện tim 250ml được sử dụng trong các điện cực chẩn đoán kỹ thuật số. Trong quá trình chuyển mạch bất kỳ, cho phép sóng điện cực được chuyển giao giữa các thiết bị một cách nhanh chóng và chính xác. Không gây dị ứng, không gây kích ứng da, không chứa chất dầu, không có chất formaldehyde và muối.	Tuýp	50
4	Gel siêu âm	Gel sử dụng trong siêu âm, phù hợp với tần số siêu âm đang sử dụng, Không có formaldehyde Tổng số vi sinh vật khi hiệu <10 CFU/g, tổng số nấm <10 CFU/g. Không gây mẩn cảm hoặc rát da. Gel trong, tan hoàn toàn trong nước, PH:5-7.5. Vật chất biểu hiện:dạng gel Màu sắc: màu xanh, không màu Mùi vị: không mùi	Can	20
5	Parafin rắn	Parafin rắn. Điểm nóng chảy: 58.25 °C	Kg	400
6	Test HIV	-Phát hiện định tính, giả định các kháng thể đối với HIV-1/HIV-2. -Mẫu phẩm: máu toàn phần, huyết thanh hoặc huyết tương của người. -Độ nhạy: > 99%, Độ đặc hiệu: > 99%, Độ lặp lại: 100%, Độ tái lập: 100%. -Độ ổn định: ổn định trong điều kiện bảo quản 2-30°C - Độ nhạy phân tích được xác định như sau: Tỷ lệ pha loãng 1:1000 đối với mẫu I-B (02/104), Tỷ lệ pha loãng 1:133 đối với mẫu I-C (02/106), Tỷ lệ pha loãng 1:400 đối với mẫu I-A (02/112), Tỷ lệ pha loãng 1:400 đối với mẫu I-E (02/114), Tỷ lệ pha loãng 1:20 đối với mẫu I-O (02/116), Tỷ lệ pha loãng 1:100 đối với mẫu II (02/120) -Các chất không phản ứng chéo: Anti-HCV, Anti-HBsAg, Anti-HBcAg, Anti-HCV, Anti-HTLV, SYP, Malar, HSV. - Các chất gây nhiễu không ảnh hưởng đến kết quả xét nghiệm: Ascorbic Acid(20mg/dL), Hemoglobin(1000mg/dL), Bilirubin(1000mg/dL), Gentistic acid(20mg/dL), Acetaminophen(20mg/dL). - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Test	500

7	Test nước tiểu 10 thông số	Các chỉ số đo: Glucose, Bilirubin, Ketone, pH, Blood, Protein, Nitrite, Urobilinogen, Leukocyte, SG. - Dải đo của các chỉ số: Protein: 15-30mg/dL albumin Blood: 0.015-0.062mg/dL hemoglobin Leukocyte: 5-15 Nitrite: 0.06-0.1mg/dL nitrite ion Glucose: 75-125mg/dL Ketone: 5-10mg/dL acetoacetic acid pH: 4.6- 8.0 SG: 1.001-1.035 Bilirubin: 0.4-0.8mg/dL Urobilinogen: 0.2EU/dL - Trên thanh thử có miếng dán (ID band) có tác dụng kích hoạt kiểm tra tự động.	Hộp	30
8	Test nước tiểu 11 thông số	Chủng loại: Cybow 11. Đây là que thử dùng để thử 11 thông số trong nước tiểu: PH, Protein, Glucose, Ketone, Urobilinogen, Bilirubin, Blood, Specific Gravity, Ascorbic Acid, Leukocytes, Nitrite.	Test	5000
9	Test nhanh chuẩn đoán viêm gan B (HbsAg)	Định tính phát hiện kháng nguyên HBsAg trong huyết thanh hoặc huyết tương của người. Hoạt chất chính: Cặp kháng thể kháng HBsAg - Độ nhạy tương quan: 100% - Độ đặc hiệu tương quan: 100% - Độ chính xác tương quan: 100%. - Độ chính xác ngẫu nhiên lặp: 100% Ngưỡng phát hiện (LOD): 1 ng/mL. Không phản ứng chéo với các mẫu dương tính HAV, HCV, Dengue, HIV, RF, Syphilis, TB, H pylori. Không bị gây nhiễu bởi So dium citrate nồng độ 3.8% và EDTA nồng độ 3.4 umol/L Phân loại BYT: D Đọc kết quả tại 15 phút.	Test	2000
10	Test sốt xuất huyết NS1	Định tính phát hiện sự có mặt của kháng nguyên Dengue NS1 trong huyết thanh, huyết tương hoặc máu toàn phần của người. Hoạt chất chính: Các kháng thể đơn dòng kháng Dengue NS1. Quy cách: 30 khay thử, 30 Pipet nhựa, 1 Lọ dung dịch đệm, 1 HDSD. Độ nhạy tương quan: 100%; Độ đặc hiệu tương quan: 98,75%; - Độ chính xác tương quan: 99.0%. Ngưỡng phát hiện (LoD): 0.25 ng/mL. Không phản ứng chéo với các mẫu dương tính HBsAg, H. Pylori Ab, TB, HIV Ab, HAV Ab, HCV, RF, CMV, Malaria Ab, HSV-1, HSV-2. Không bị gây nhiễu bởi Hemoglo bin ở nồng độ 0,67-2 g/L. và IgG người ở nồng độ 333-1.000 mg/dL. Phân loại BYT: C Đọc kết quả tại 15 phút	Test	500
11	Test thử xét nghiệm định tính phát hiện chất gây nghiện	Bảng xét nghiệm sàng lọc nhiều loại thuốc, là xét nghiệm miễn dịch sắc ký dòng bên để phát hiện định tính nhiều loại thuốc và chất chuyển hóa thuốc trong nước tiểu ở nồng độ ngưỡng sau : - MOP 300ng/ml ; - AMP 500ng/ml; - THC 50ng/ml; - COD 300ng/ml ; - HER 10ng/ml	Test	3000

12	Test Viêm gan A	- Là một bộ dụng cụ chẩn đoán trong ống nghiệm để phát hiện định tính, giả định IgM kháng HAV - Mẫu phẩm: máu toàn phần, huyết thanh hoặc huyết tương của người. - Độ nhạy tương đối: 99,5%; Độ đặc hiệu tương đối: 99,3%; Thoả thuận tổng thể: 99.4% - Độ ổn định: ổn định trong điều kiện bảo quản 2-30°C - Giới hạn phát hiện: 6 S/CO. Xét nghiệm không bị ảnh hưởng bởi hiệu ứng móc câu khi nồng độ lên tới 48 S/CO - Không phản ứng chéo với HEV, HCV, HIV, Dengue, Rubella, Malaria, TB.. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Test	500
13	Test viêm gan C	Định tính phát hiện kháng thể kháng HCV trong huyết thanh hoặc huyết tương của người. Hoạt chất chính: Các kháng nguyên HCV tái tổ hợp. - Độ nhạy tương quan: 99.05%; - Độ đặc hiệu tương quan: 99.46%; - Độ chính xác tương quan: 99.33%. Độ chính xác ngẫu nhiên lặp: 100% Không bị phản ứng chéo với các mẫu dương tính HBs Ag, HAV, HIV, Dengue, Syphilis, TB, H. Pylori, RF. Không bị gây nhiễu bởi EDTA nồng độ 3,4 umol/L và Sodium citrate nồng độ 3.8% Phân loại BYT: D Đọc kết quả tại	Test	1000
Tổng: 13 mặt hàng				